

Tuần 18, 15/05/2026

Không có hò reo khi VNINDEX đóng cửa cao nhất lịch sử

Tiêu điểm:

- Bộ Công Thương đề xuất cơ chế phân bổ dần vào giá điện các chi phí chưa được tính đủ, làm cơ sở xử lý khoản lỗ lũy kế của EVN. Theo cập nhật từ EVN ngày 14/5, số lỗ lũy kế của công ty mẹ - EVN đến hết 2025 chỉ còn khoảng 5.611 tỷ đồng
- Tổng thống Trump và Chủ tịch Tập Cận Bình được cho là đã đạt thêm loạt đồng thuận mới sau cuộc hội đàm tại Bắc Kinh sáng 15-5, tập trung vào thương mại và hợp tác song phương.
- UBCKNN: Đẩy mạnh cổ phần hóa gắn với niềm yết để nâng cao chất lượng doanh nghiệp nhà nước

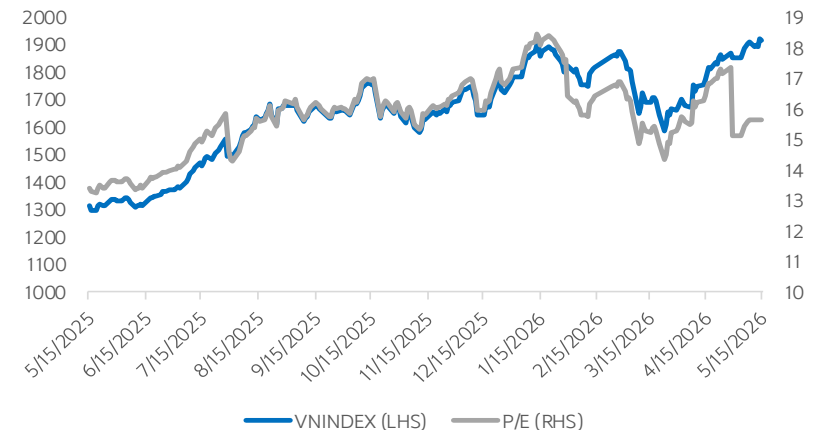
Đánh giá: Dù thị trường đã vượt đỉnh lịch sử nhưng các cổ phiếu bên trong vẫn không thay đổi cấu trúc vận động đi ngang là chủ yếu. Trong bối cảnh các tin tức KQKD Q1 và DHCD đang dần đi qua, tâm lý "Sell in May" có thể xuất hiện. Các tin tức trong và ngoài nước vẫn duy trì tích cực nhưng vẫn chưa đủ tạo cú hích cho dòng tiền tham gia mạnh; các tin tức chỉ có tác động đến từng nhóm ngành riêng biệt liên quan đến thông tin đó trong khoảng thời gian ngắn.

Góc nhìn kỹ thuật: VN-Index đóng cửa tuần tại 1,921.6 điểm (+6.23 điểm; +0.33%) trên đồ thị tuần. Thị trường tiếp tục duy trì nhịp tăng dù đã thu hẹp và chính thức vượt đỉnh lịch sử. Tuy vậy đà lan tỏa thị trường vẫn kém khi số cổ phiếu giao dịch trên MA 50 chỉ có khoảng 38%. Nhóm ngân hàng thường đóng vai trò lan tỏa dẫn dắt trong các nhịp tăng trước và nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn khác ngoại trừ VIC vẫn chủ yếu trong xu hướng đi ngang.

Ý tưởng đầu tư: Giai đoạn này, nhà đầu tư có thể tập trung lựa chọn các cổ phiếu cấu trúc giá tích lũy đi ngang và kết quả kinh doanh tăng trưởng tốt thay vì chỉ tập trung nhìn vào biến động của chỉ số VN-Index (do tác động lớn từ nhóm VIC group). Nhiều cổ phiếu nhóm ngành như bất động sản, ngân hàng, vật liệu xây dựng, bán lẻ hay chứng khoán,.. có cấu trúc giá tích lũy, kết quả kinh doanh vững chắc.

Tên chỉ số	Giá đóng cửa	% Thay đổi				Xu hướng	Định giá		Vốn hóa (Tỷ USD)
		1W	1M	3M	YTD		P/E	P/B	
VN-Index	1,925	0.3	6.7	5.3	7.7		15.7	2.2	343
Upcom Index	126	-0.7	-1.9	-0.7	4.5		11.7	1.5	25
HNX Index	257	4.4	1.9	0.1	3.5		0.1	1.5	15
VN30 Index	2,051	-1.1	4.5	1.6	1.0		13.7	2.2	253
S&P 500 Index	7,501	1.4	6.8	9.7	9.6		29.4	5.9	66,871
STOXX Europe 600 Index	609	-0.5	-1.3	-1.4	2.8		17.1	2.4	18,296
Hang Seng	25,963	-1.6	0.1	-2.3	1.3		13.7	1.4	3,966
Nikkei 225	61,409	-2.1	5.6	7.8	22.0		23.2	2.9	6,318
SHCOMP Index	4,135	-1.1	2.7	1.3	4.2			1.6	9,784
STI Index	4,978	1.2	-0.8	0.8	7.2		17.2	1.6	582
KOSPI Index	7,493	-0.1	23.0	36.1	77.8		N/A	N/A	4,224

Nguồn: Bloomberg



Nguồn: Bloomberg, Shinhan Securities Vietnam

Nam Hoàng, CFA
 ☎ (84-28) 5808 7603
 ✉ nam.h@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV,
 Cập nhật báo cáo mới nhất



Bấm vào hình hoặc quét QR

WEEKLY SNAPSHOT

Theo vốn hóa và ngành

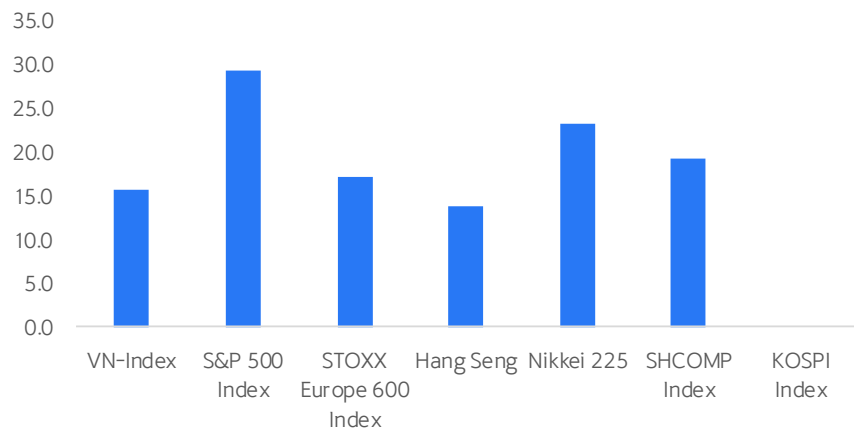


Giá trị vốn hóa	% Thay đổi GTGD				% Tỷ trọng GTGD				Định giá				
	1W	1M	3M	YTD	1W	1M	3M	YTD	Current	Change	P/E	P/B	Vốn hóa (Tỷ VND)
Large Cap	0.4	5.2	6.8	9.6	4.7	9.1	-5.2	-12.1	91.5	0.9	16.5	2.5	8,410,305
Mid Cap	-0.2	-3.3	-6.1	-0.4	-5.5	-3.3	-27.5	-32.4	8.1	-0.8	11.0	1.2	553,012
Small Cap	-0.5	-1.6	-4.7	-4.5	-18.2	-29.5	-35.6	-38.6	0.4	-0.1	11.3	0.7	69,042

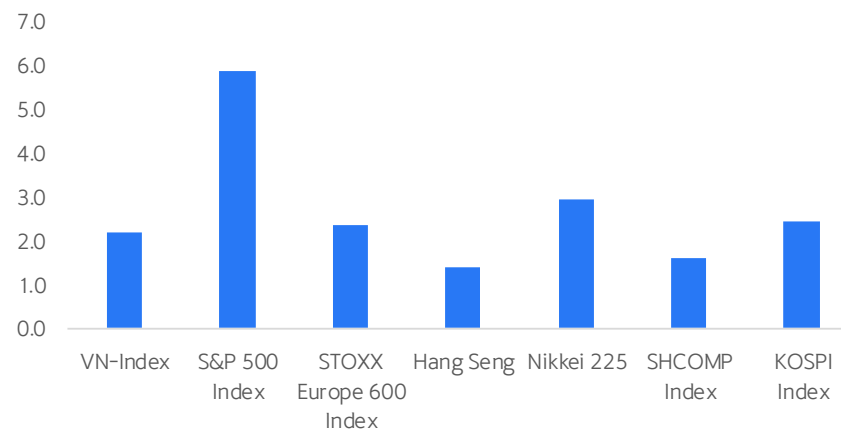
Theo ngành	% Thay đổi GTGD				% Tỷ trọng GTGD				Định giá				
	Tên ngành	1W	1M	3M	YTD	1W	1M	3M	YTD	Current	Change	P/E	P/B
Dầu khí	18.7	16.1	11.4	61.0	47.5	74.2	-7.7	-18.3	4.6	1.3	29.3	2.7	231,334
Tiện ích	10.8	7.3	-8.1	11.1	-13.2	29.2	-14.4	-23.8	2.3	-0.5	14.4	2.2	361,918
Hóa chất	5.2	8.1	1.9	28.8	8.4	18.2	-37.5	-35.6	3.4	0.1	17.5	2.0	245,470
Công nghệ Thông tin	1.2	-5.1	-23.5	-22.5	46.0	47.3	4.4	0.0	4.8	1.4	13.3	2.9	138,303
Bảo hiểm	1.0	-6.5	-11.0	12.5	31.3	42.6	14.9	-11.8	0.4	0.1	14.9	1.8	62,492
Truyền thông	1.0	-0.8	-15.7	-12.7	21.0	6.4	-36.8	-44.0	0.0	0.0	24.7	0.9	4,344
Xây dựng và vật liệu	-0.1	-4.5	-3.6	-1.5	2.4	8.9	3.9	8.1	6.1	-0.1	10.9	1.4	141,849
Ngân hàng	-0.2	1.8	-2.8	4.5	-0.3	4.3	-7.6	-20.5	24.5	-0.1	9.7	1.6	2,681,156
Thực phẩm và đồ uống	-0.3	-2.8	-7.6	-9.7	-1.8	-0.2	-11.9	-25.7	5.7	-0.3	16.9	3.1	604,805
Tài chính	-0.3	-1.5	-1.6	7.2	13.1	15.2	-20.9	-23.6	12.0	1.0	16.9	1.9	526,327
Bất động sản	-0.5	13.5	34.1	21.4	-1.0	2.2	29.1	20.3	22.0	-0.1	36.0	3.9	2,839,158
Hàng hóa dịch vụ & Công nghiệp	-1.0	5.8	9.3	4.9	12.6	34.7	7.2	10.9	7.6	0.6	16.9	2.4	277,275
Ô tô & Phụ tùng	-1.2	-6.5	-3.5	2.3	-17.5	-38.7	-45.9	-40.8	0.2	-0.1	3.8	1.0	17,710
Dược và Y tế	-2.1	-4.5	-9.2	-5.2	19.3	37.4	31.5	35.1	0.2	0.0	17.9	2.1	38,080
Hàng cá nhân & Gia dụng	-2.4	-8.5	-12.4	-0.1	-24.3	-48.4	-62.6	-70.0	0.4	-0.1	6.9	1.6	59,233
Du lịch và Giải trí	-3.3	-0.4	-1.5	-11.5	-16.0	-12.5	0.2	-9.3	1.6	-0.4	26.2	4.9	333,980
Tài nguyên cơ bản	-4.1	-6.0	-1.7	1.8	-22.7	-35.7	-51.8	-51.7	3.1	-0.1	13.7	1.4	245,809
Bán lẻ	-5.2	-7.9	-13.7	-4.3	32.7	32.3	-14.8	-28.8	0.9	0.2	28.4	3.2	42,501

Nguồn: ICB cấp 2 - Fiinpro, Bloomberg

P/E



P/B



WEEKLY SNAPSHOT

Sự dịch chuyển dòng vốn & Giao dịch giữa các nhóm nhà đầu tư



Quốc gia	Dòng vốn ròng (Triệu USD)			
	WTD	MTD	QTD	YTD
Trung Quốc*	n.a	-64,427	17,878	17,878
Ấn độ	-1,316	-2,113	-7,334	-23,124
Indonesia	-184	522	-468	-2,415
Nhật Bản*	9,175	9,175	72,548	60,855
Maylaysia	-41	-22	54	345
Hàn Quốc	-9,671	-13,041	-12,448	-49,461
Sri Lanka	0	-7	-24	-88
Đài Loan	-2,172	3,365	11,788	-7,124
Thái Lan	306	242	162	802
Việt Nam	-113	-274	-818	-1,926

*Trung Quốc: Số liệu có độ trễ 1 quý, Nhật Bản: Số liệu có độ trễ 1 tuần.

Nguồn: Bloomberg

Tên ETF	Tài sản (Triệu USD)	Dòng vốn ròng (Triệu USD)			
		1W	1M	3M	YTD
Tổng các quỹ ETF	2,634	-14.1	-31.8	-128.3	-687.1
Nước ngoài	1,839	-8.8	-23.1	-120.6	-550.9
VanEck Vectors Vietnam ETF	591	1.9	18.0	-60.4	-61.2
Fubon FTSE Vietnam ETF	415	-10.5	-37.9	-57.4	-437.5
iShares MSCI Frontier and Select EM	188	0.0	0.0	0.0	-1.4
Xtrackers FTSE Vietnam Swap ETF	406	-0.2	-2.7	-2.2	-29.1
KIM KINDEX Vietnam VN30 ETF	221	0.0	0.0	0.0	-12.2
Premia MSCI Vietnam ETF	6	0.0	-0.5	-0.5	-9.6
KIM KINDEX Vietnam VN30 Future	2	0.0	0.0	0.0	0.0
Asian Growth CUBS ETF	10	0.0	0.0	0.0	0.0
Trong nước	795	-5.3	-8.7	-7.7	-136.1
DCVFMVN Diamond ETF	463	0.0	0.0	0.0	0.0
DCVFMVN30 ETF Fund	240	-1.1	-4.6	-1.6	-119.6
SSIAM VNFIN LEAD ETF	22	0.1	0.1	0.3	-2.0
MAFN VN30 ETF	28	-4.3	-4.3	-7.1	-13.5
SSIAM VNX50 ETF	6	0.0	0.0	0.0	-1.0
VinaCapital VN100 ETF	27	0.0	0.0	0.0	0.0
SSIAM VN30 ETF	10	0.0	0.1	0.7	0.0

Nguồn: Bloomberg, Shinhan Securities Vietnam

Chú thích:

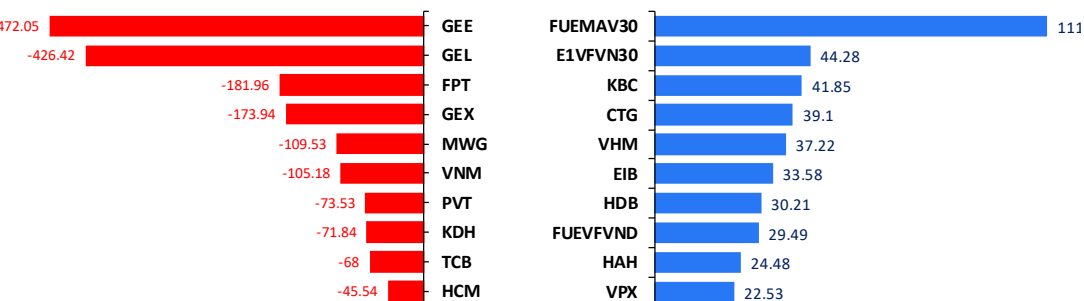
WTD: từ đầu tuần

MTD: từ đầu tháng

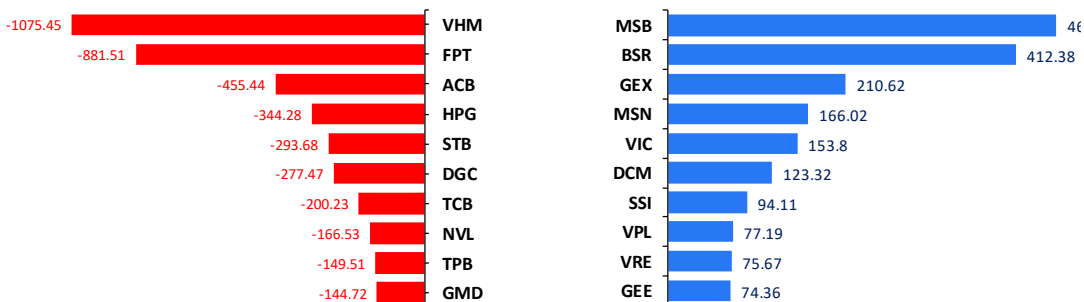
QTD: từ đầu quý

YTD: từ đầu năm

Top mua bán ròng của tự doanh CTCK (tỷ VND)



Top mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)



Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam

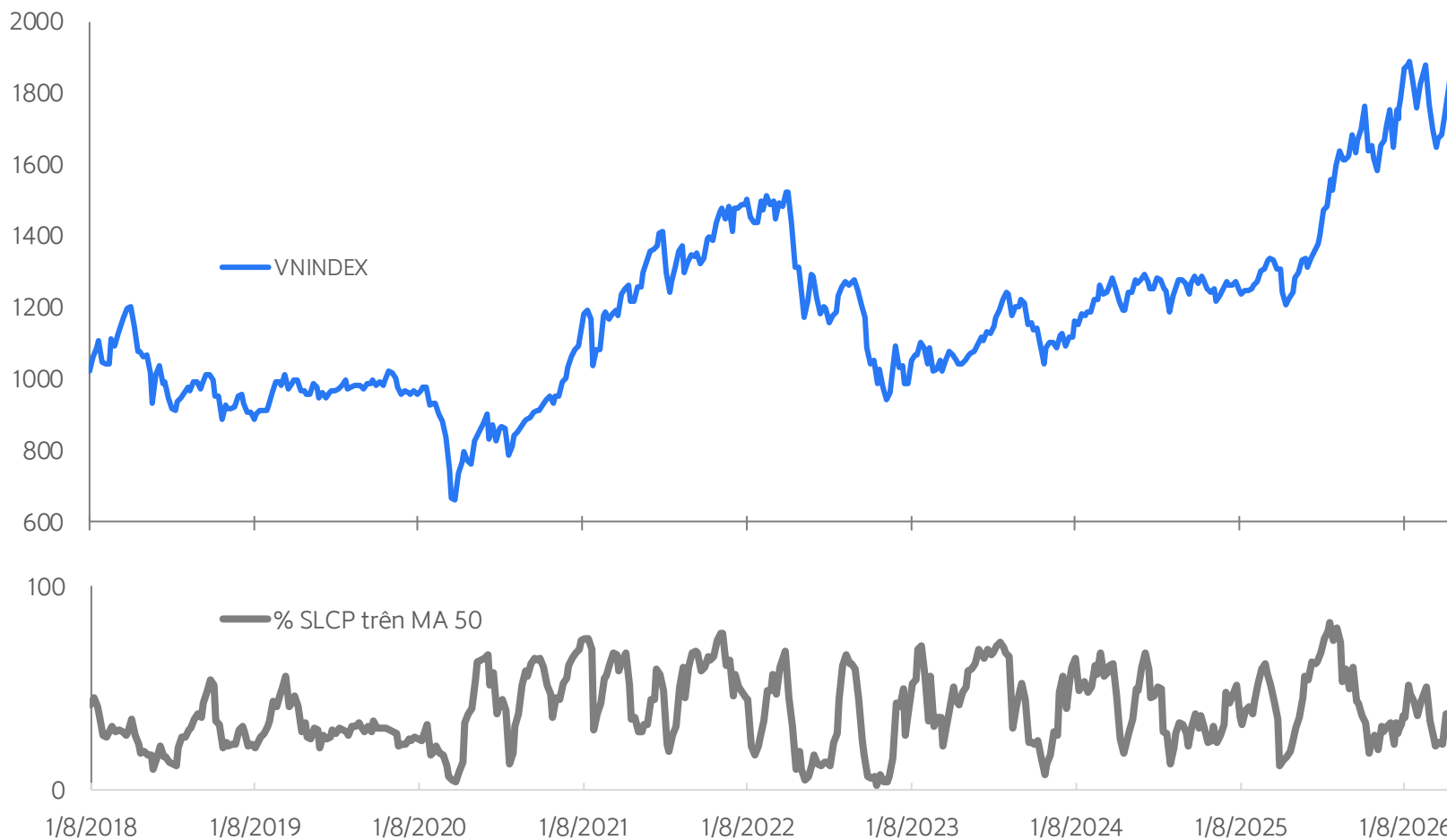
Giao dịch ròng trong tuần của tự doanh và các nhà đầu tư theo nhóm ngành (tỷ VND)

Ngành ICB cấp 2	Tự doanh (tỷ VND)	Nước ngoài (tỷ VND)	Cá nhân trong nước (tỷ VND)	Tổ chức trong nước (tỷ VND)
Bất động sản	-35	-831	673	158
Tài nguyên Cơ bản	14	-124	-277	400
Truyền thông	0	0	0	0
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-223	132	68	-200
Y tế	0	-2	-1	3
Hóa chất	-4	-126	35	91
Dịch vụ tài chính	116	-255	372	-117
Du lịch và Giải trí	-16	-120	470	-350
Ngân hàng	-40	-811	41	769
Xây dựng và Vật liệu	36	-129	96	33
Thực phẩm và đồ uống	-112	-9	249	-240
Bán lẻ	-86	-87	145	-58
Điện, nước & xăng dầu khí	-27	-52	78	-25
Hàng cá nhân & Gia dụng	-1	-13	-1	13
Công nghệ Thông tin	-182	-808	591	217
Ô tô và phụ tùng	10	-130	94	37
Bảo hiểm	0	-36	10	26
Dầu khí	-23	252	-347	95
Tổng	-572	-3,147	2,295	852

Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam

Không bao gồm giá trị giao dịch thỏa thuận

Chưa bao gồm dữ liệu phiên thứ 6



Nguồn: Bloomberg, Shinhan Securities Vietnam

Ngân hàng				Bất động sản			Bảo hiểm và dịch vụ tài chính				Tài nguyên Cơ bản và xây dựng vật liệu				Hàng & Dịch vụ Công nghiệp và Hàng cá nhân & gia dụng				
Ticker	RSI	Ngắn hạn	Trung hạn	Ticker	RSI	Ngắn hạn	Trung hạn	Ticker	RSI	Ngắn hạn	Trung hạn	Ticker	RSI	Ngắn hạn	Trung hạn	Ticker	RSI	Ngắn hạn	Trung hạn
SHB	35	Weak	Weak	DXG	63	Strong	Strong	BVH	39	Neutral	Neutral	HPG	39	Weak	Neutral	GEX	78	Too hot	Strong
MBB	40	Neutral	Neutral	NVL	53	Neutral	Strong	BMI	27	Weak	Weak	NKG	41	Weak	Neutral	VSC	37	Weak	Weak
HDB	61	Neutral	Strong	DIG	60	Strong	Strong	BIC	41	Neutral	Strong	HSG	49	Neutral	Strong	PVT	59	Strong	Strong
VPB	51	Neutral	Strong	VRE	58	Strong	Strong	VIX	61	Strong	Strong	SMC	35	Weak	Weak	GMD	60	Strong	Strong
MSB	79	Strong	Strong	PDR	56	Neutral	Strong	SSI	47	Neutral	Neutral	CII	53	Neutral	Strong	HAH	56	Neutral	Neutral
TCB	61	Neutral	Strong	VIC	72	Strong	Strong	VND	51	Neutral	Neutral	HHV	42	Weak	Neutral	GEE	57	Strong	Strong
EIB	44	Neutral	Neutral	KDH	30	Weak	Weak	VCI	42	Weak	Weak	VCG	45	Neutral	Neutral	VOS	51	Neutral	Weak
ACB	51	Neutral	Neutral	VHM	63	Strong	Strong	HCM	67	Strong	Strong	PCI	24	Weak	Weak	APH	51	Neutral	Neutral
TPB	39	Neutral	Neutral	TCH	49	Neutral	Strong	TCX	51	Neutral	Neutral	FCN	46	Neutral	Neutral	VTP	41	Weak	Weak
STB	60	Strong	Strong	KBC	40	Weak	Neutral	ORS	52	Neutral	Neutral	VGC	46	Neutral	Neutral	SBG	54	Neutral	Neutral
CTG	55	Neutral	Neutral	HDG	31	Weak	Weak	VDS	33	Weak	Weak	DPG	35	Weak	Weak	REE	37	Weak	Weak
VIB	40	Weak	Weak	HDC	53	Neutral	Neutral	FTS	47	Neutral	Neutral	CTD	43	Weak	Weak	PAC	34	Weak	Weak
SSB	38	Neutral	Neutral	NLG	40	Weak	Weak	CTS	58	Strong	Neutral	CTR	49	Neutral	Neutral	TV2	31	Weak	Weak
VCB	53	Neutral	Neutral	DXS	69	Too hot	Strong	BSI	45	Neutral	Neutral	HT1	30	Weak	Weak	TCM	48	Neutral	Neutral
NAB	70	Strong	Strong	NTL	62	Strong	Strong	TCI	78	Strong	Strong	CTI	41	Neutral	Weak	TLG	48	Neutral	Neutral
OCB	48	Neutral	Neutral	SIP	30	Weak	Weak	TVB	47	Neutral	Neutral	BMP	63	Strong	Strong	PNJ	39	Weak	Weak
BID	60	Strong	Strong	SZC	33	Weak	Weak	DSE	40	Neutral	Weak					MSH	43	Neutral	Neutral
LPB	61	Strong	Strong	BCM	50	Neutral	Neutral												
Công nghệ thông tin và bán lẻ				Dầu khí & điện nước và Tiện ích			Thực phẩm & đồ uống				Truyền thông và y tế				Du lịch & giải trí và Ô tô phụ tùng				
Ticker	RSI	Ngắn hạn	Trung hạn	Ticker	RSI	Ngắn hạn	Trung hạn	Ticker	RSI	Ngắn hạn	Trung hạn	Ticker	RSI	Ngắn hạn	Trung hạn	Ticker	RSI	Ngắn hạn	Trung hạn
FPT	45	Neutral	Weak	PVD	54	Strong	Neutral	MSN	49	Neutral	Neutral	YEG	41	Weak	Weak	VPL	56	Neutral	Strong
SAM	42	Neutral	Neutral	BSR	68	Too hot	Strong	VNM	40	Neutral	Neutral	DCL	35	Neutral	Weak	VJC	47	Weak	Neutral
ELC	39	Weak	Weak	PLX	57	Too hot	Neutral	DBC	43	Neutral	Neutral	DBD	47	Neutral	Neutral	HVN	38	Weak	Weak
CMG	44	Neutral	Weak	POW	61	Strong	Strong	BAF	42	Neutral	Neutral	TNH	35	Neutral	Weak	SCS	45	Neutral	Neutral
MWG	45	Neutral	Neutral	NT2	36	Weak	Weak	SAB	60	Strong	Strong	JVC	36	Weak	Weak	VNG	37	Weak	Weak
DGW	42	Weak	Weak	GAS	65	Too hot	Strong	ANV	38	Weak	Weak					HAX	37	Neutral	Weak
PET	51	Neutral	Strong	GEG	37	Neutral	Weak	VHC	44	Neutral	Neutral					DRC	37	Neutral	Weak
FRT	26	Weak	Weak	PPC	38	Neutral	Weak	MCH	42	Neutral	Weak								

Danh sách theo dõi

STT	Cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Vùng mua tiềm năng	Lợi nhuận kỳ vọng (tính từ giá hiện tại)	Ghi chú
1	FOX	85.6	96.9	84	13.2%	Kỳ vọng bán hàng các gói dịch vụ giá trị gia tăng cao và số lượng người dùng trên FPT Play sau sở hữu bản quyền giải Ngoại Hạng Anh. MACD đã cắt lên đường tín hiệu với xu hướng tăng rõ ràng
2	KDH	23.4	34	NA	NA	Nhóm bất động sản bị chiết khấu mạnh. KDH có sức khỏe tài chính lành mạnh được kỳ vọng là khoản đầu tư trung dài hạn. Chờ đợi các tín hiệu kỹ thuật trong ngắn hạn có thể mở mua mới
3	HPG	26.55	30.4	27.6	14.5%	Kỳ vọng KQKD Q1 tăng trưởng ấn tượng, Cổ phiếu đã quay lại xu hướng tăng nhưng cần xem xét kháng cự tâm lý vùng 28 - 29
4	HDB	27.55	30.5	27.1	10.7%	Một trong ba ngân hàng được cấp room tín dụng cao trong 2026 cùng rất nhiều câu chuyện mới. HDB đang trong cấu trúc tăng với thanh khoản cải thiện đáng kể.

HSX

Top 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

TT	Mã CP	Ngành	52 Tuần	Giá đóng cửa	% Thay đổi
1	C32	Xây dựng và Vật liệu	8.60 - 15.50	13.0	-13.7%
2	VSI	Xây dựng và Vật liệu	17.90 - 32.00	23.0	-13.2%
3	VPH	Bất động sản	3.50 - 6.34	3.6	-11.5%
4	CKG	Bất động sản	7.50 - 16.30	7.6	-8.7%
5	FMC	Thực phẩm và đồ uống	33.35 - 45.75	35.3	-8.5%

* Thống kê đối với các mã có vốn hóa trên 2,000 tỷ VND

Top 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

% Thay đổi	Giá đóng cửa	52 Tuần	Ngành	Mã CP
40.0%	55.1	24.15 - 101.20	Hóa chất	HRC
22.4%	31.8	10.50 - 39.60	Dầu khí	BSR
19.7%	89.4	56.00 - 131.50	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	GAS
12.2%	42.2	32.50 - 70.40	Dầu khí	PLX
11.6%	71.3	44.80 - 71.30	Hóa chất	PHR

HNX

Top 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

TT	Mã CP	Ngành	52 Tuần	Giá đóng cửa	% Thay đổi
1	QST	Truyền thông	17.80 - 40.70	26.9	-33.9%
2	ICG	Xây dựng và Vật liệu	8.40 - 21.00	16.2	-16.1%
3	HEV	Truyền thông	5.90 - 21.90	5.9	-15.7%
4	VC6	Xây dựng và Vật liệu	19.40 - 46.00	19.4	-15.3%
5	DDG	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	0.60 - 3.20	0.6	-14.3%

Top 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

% Thay đổi	Giá đóng cửa	52 Tuần	Ngành	Mã CP
53.9%	50.8	25.40 - 50.80	Bất động sản	THD
43.8%	42.0	27.10 - 44.20	Hàng cá nhân & Gia dụng	TET
15.8%	4.4	3.60 - 8.50	Bất động sản	IDJ
15.5%	6.7	5.60 - 14.20	Dịch vụ tài chính	APS
12.0%	8.4	7.00 - 12.60	Dịch vụ tài chính	TVC

Upcom

Top 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

TT	Mã CP	Ngành	52 Tuần	Giá đóng cửa	% Thay đổi
1	HMD	Hóa chất	10.10 - 29.20	10.1	-39.5%
2	SNC	Thực phẩm và đồ uống	16.00 - 28.70	16.0	-38.5%
3	VBT	#N/A	6.50 - 18.40	6.5	-36.9%
4	VXT	Tiêu dùng không thiết yếu	10.00 - 67.90	49.1	-27.6%
5	TSD	Du lịch và Giải trí	2.90 - 6.30	3.4	-26.1%

Top 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

% Thay đổi	Giá đóng cửa	52 Tuần	Ngành	Mã CP
92.5%	38.5	13.00 - 38.60	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	UPC
60.0%	24.0	15.00 - 24.50	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	VWS
59.5%	25.2	15.00 - 45.50	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	CCP
50.6%	12.5	4.70 - 12.50	Tài nguyên Cơ bản	FRM
43.3%	4.3	2.90 - 4.80	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	TIE

Nguồn: Bloomberg, Đvt: nghìn đồng

Top 10 cổ phiếu có giá trị giao dịch thay đổi đột biến so với tuần liền trước

STT	Mã	Tên công ty	Ngành	Giá trị giao dịch		Giá (nghìn VND)	Giá cổ phiếu	
				TB Ngày (Triệu VND)	%1W		Biến động 52 tuần	%1W
1	SGT	Sài Gòn Telecom	Công nghệ Thông tin	351.5	296.3	15.2	3.65 - 5.73	7.3
2	MSB	MSB Bank	Ngân hàng	314,488.6	211.6	13.9	9.58 - 15.63	3.0
3	NT2	Điện lực Nhơn Trạch 2	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	36,636.2	210.7	23.2	17.60 - 29.45	0.9
4	OCB	Ngân hàng Phương Đông	Ngân hàng	31,698.5	156.0	11.3	9.72 - 15.40	0.0
5	BID	BIDV	Ngân hàng	603,357.0	151.4	43.0	35.00 - 56.60	1.3
6	TDM	Nước Thủ Dầu Một	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	2,044.2	146.4	57.0	51.10 - 63.80	-0.7
7	VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	1,145,195.0	144.6	18.8	10.21 - 34.16	0.8
8	DVP	ĐT và PT Cảng Đình Vũ	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	1,564.6	135.2	76.0	65.60 - 88.00	0.9
9	CTD	Xây dựng Coteccons	Xây dựng và Vật liệu	219,201.8	131.0	76.6	66.38 - 93.88	-0.3
10	TNH	Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên	Y tế	2,054.6	116.6	10.0	9.95 - 15.83	-1.2

Nguồn: Bloomberg, Shinhan Securities Vietnam - Thống kê đối với các mã có vốn hóa trên 2,000 tỷ VND

Tỷ giá

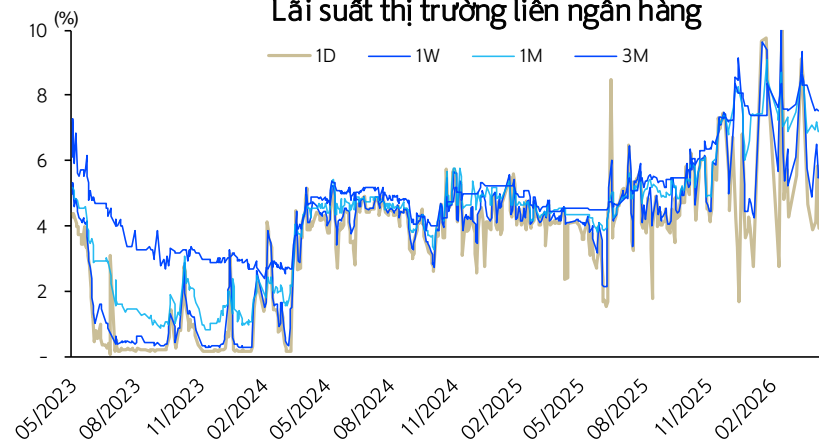
	Giá	%1W	%1M	%3M	%YTD	Xu hướng
Dollar index	99.17	1.3	1.1	2.3	0.9	
VND/USD	26,358	0.2	0.1	1.5	0.2	
KRW/USD	1,501.50	2.7	1.7	4.0	4.3	
JPY/USD	158.45	1.1	-0.3	3.2	1.1	
EUR/USD	0.86	1.3	1.4	1.9	1.0	
SGD/USD	1.28	1.0	0.7	1.4	-0.4	
CNY/USD	6.80	0.0	-0.2	-1.5	-2.6	

Hàng hóa

	Giá (USD)	%1W	%1M	%3M	%YTD	Xu hướng
Dầu thô	104.72	9.7	14.7	66.5	82.4	
Xăng	365.97	3.8	19.2	91.5	114.6	
Gas	2.95	7.1	13.1	-9.0	-19.9	
Than	130.40	-1.4	-3.4	11.7	21.3	
Vàng	4,552.64	-3.4	-5.0	-8.8	5.4	
Bạc	77.91	-3.0	-1.3	1.7	8.7	
Platinum	2,008.87	-2.4	-5.0	-1.8	-2.5	
Quặng sắt	111.12	0.2	4.5	11.5	3.7	
Thép cán	3,477.00	-0.3	5.4	6.8	6.3	
Lúa mì	656.50	NA	10.6	19.6	29.5	
Ngô	469.00	NA	3.9	8.6	6.5	

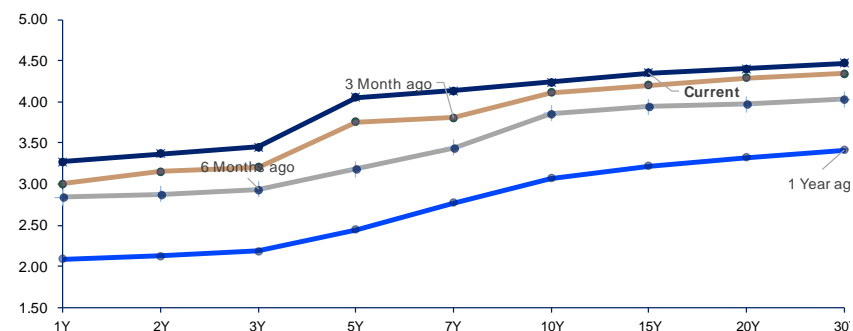
Nguồn: Bloomberg, Shinhan Securities Vietnam

Lãi suất thị trường liên ngân hàng



Nguồn: Bloomberg, SBV

Đường cong lãi suất trái phiếu chính phủ Việt Nam (%)



TG đáo hạn	1 Yr	2 Yrs	3 Yrs	5 Yrs	7 Yrs	10 Yrs	15 Yrs	20 Yrs	30 Yrs
Lãi suất	3.27	3.37	3.45	4.05	4.13	4.24	4.35	4.20	3.94
Thay đổi (WoW)	0.00	0.00	0.00	0.00	0.30	0.50	0.40	0.50	0.60

Nguồn: Bloomberg, Shinhan Securities Vietnam

SEOUL

Shinhan Securities Co., Ltd
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd,
18th Floor. The Mett Tower. 15 Tran Bach Dang. Thu Thiem Ward.
Thu Duc City. Ho Chi Minh City. Vietnam.
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To,
Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District,
Hanoi, Vietnam.
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.